UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3926 /UBND-TH	*Đắk Lắk, ngày 24 tháng 5 năm 2017*

KẾ HOẠCH
Cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính (Par Index) năm 2017

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 4361/QĐ-BNV ngày 28/12/2016 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số Cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương";

UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch Cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính năm 2017, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH GIAI ĐOẠN 2012 - 2016

1. Về xác định chỉ số thành phần:

Thực hiện Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án xác định Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC hàng năm theo quy định với 8 chỉ số thành phần, 34 tiêu chí và 104 tiêu chí thành phần đối với các nội dung:

a) Chỉ đạo, điều hành CCHC;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật;

c) Cải cách thủ tục hành chính;

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước;

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

e) Đổi mới tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

g) Hiện đại hóa nền hành chính;

h) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2. Kết quả thực hiện:

Ngày 28/12/2016, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 4361/QĐ-BNV về việc phê duyệt Đề án xác định Chỉ số CCHC của các Bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tỉnh đã tiến hành đánh giá,

chấm điểm đối với 02 nhóm đánh giá kết quả thực hiện CCHC và đánh giá tác động của CCHC, cụ thể:

Nhóm I: Đánh giá kết quả thực hiện CCHC của tỉnh, gồm 8 lĩnh vực, 32 tiêu chí, 64 tiêu chí thành phần.

Nhóm II: Đánh giá tác động của CCHC, gồm 27 tiêu chí, được phân loại theo 8 nội dung tác động của CCHC.

Từ năm 2012 đến nay, mặc dù điểm số Chỉ số CCHC của tỉnh tăng (5,29 điểm) nhưng thứ hạng giảm 18 bậc so với năm 2012, cụ thể:

a) Năm 2012: Chỉ số CCHC của tỉnh đạt 75,86/100 điểm, xếp hạng 36/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong đó chỉ số thành phần đạt kết quả tốt nhất là chỉ số chỉ đạo, điều hành CCHC, xếp hạng 10/63 tỉnh, thành phố; chỉ số có kết quả thấp nhất là chỉ số cải cách tổ chức bộ máy và chỉ số đổi mới cơ chế tài chính, xếp hạng 52/63 tỉnh, thành phố.

b) Năm 2013: Chỉ số CCHC của tỉnh đạt 77,69/100 điểm, xếp hạng 34/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong đó chỉ số thành phần đạt kết quả tốt nhất là chỉ số chỉ đạo, điều hành CCHC, xếp hạng 08/63 tỉnh, thành phố; chỉ số có kết quả thấp nhất là chỉ số xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh, xếp hạng 59/63 tỉnh, thành phố.

c) Năm 2014: Chỉ số CCHC của tỉnh đạt 81,51/100 điểm, xếp hạng 34/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong đó chỉ số thành phần đạt kết quả tốt nhất là chỉ số cải cách thủ tục hành chính, xếp hạng 07/63 tỉnh, thành phố; chỉ số có kết quả thấp nhất là chỉ số xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, xếp hạng 54/63 tỉnh, thành phố.

d) Năm 2015: Chỉ số CCHC của tỉnh đạt 81,15/100 điểm, xếp hạng 54/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong đó, chỉ số thành phần đạt kết quả tốt nhất là chỉ số thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, xếp hạng 35/63 tỉnh, thành phố; chỉ số có kết quả thấp nhất là chỉ số xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL tại tỉnh, xếp hạng 57/63 tỉnh, thành phố.

e) Năm 2016: Bộ Nội vụ đang xem xét kết quả tự chấm điểm của tỉnh.

Kết quả Chỉ số CCHC thấp đã đặt ra yêu cầu cần có những biện pháp tích cực, kế hoạch cụ thể để cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC, qua đó nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, về tinh thần phục vụ, nâng cao chất lượng phục vụ và tăng chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

2. Cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC của tỉnh và 8 chỉ số thành phần về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy

phạm pháp luật tại tỉnh; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính.

3. Nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số CCHC, phấn đấu năm 2017 cao hơn vị trí xếp hạng Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2016.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung đánh giá kết quả thực hiện CCHC:

a) Chỉ đạo, điều hành CCHC;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật;

c) Cải cách thủ tục hành chính;

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước;

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

e) Đổi mới tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

f) Hiện đại hóa nền hành chính;

g) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2. Nội dung đánh giá tác động của CCHC:

a) Tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội;

b) Tác động đến chất lượng thể chế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh;

c) Tác động đến tình hình giải quyết thủ tục hành chính;

d) Tác động đến tổ chức bộ máy hành chính;

e) Tác động đến đội ngũ công chức giải quyết thủ tục hành chính;

g) Tác động đến quản lý tài chính công;

h) Tác động đến hiện đại hóa hành chính;

l) Tác động đến chất lượng cung cấp dịch vụ công.

3. Nhiệm vụ:

Nhiệm vụ cụ thể trong việc triển khai nâng cao Chỉ số CCHC *(Par Index)* năm 2017 được phân công chi tiết tại Phục lục kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chủ động thực hiện một số nội dung sau:

1. Khẩn trương xây dựng Kế hoạch cải thiện Chỉ số CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, cơ quan chủ trì, các bước thực hiện để cải thiện Chỉ số CCHC của tỉnh.

2. Nghiêm túc triển khai nhiệm vụ được phân công, nêu cao tinh thần trách nhiệm, triển khai tốt hoạt động quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực và địa phương đảm bảo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp.

3. Định kỳ báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện và kèm theo báo cáo định kỳ công tác CCHC gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh *(Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017)*.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c) ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ph 50b).

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Phụ lục

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH PAR INDEX 2017

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 3926/KH-UBND ngày 24 /5 /2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
I	**Công tác chỉ đạo, điều hành Cải cách hành chính (CCHC)**					
1	Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2017	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh	Kế hoạch CCHC năm 2017 đạt yêu cầu theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ	Ban hành trong Quý IV/2016	Kế hoạch CCHC năm 2017
2	Triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2017	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Triển khai thực hiện, hoàn thành 100% Kế hoạch	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai công tác CCHC; - Báo cáo CCHC năm 2017.
3	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai các nhiệm vụ Cải cách thể chế, Cải cách TTHC của tỉnh.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017	Các báo cáo
4	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai các nhiệm vụ Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức,	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017;	Các báo cáo

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	cải cách chế độ công vụ, công chức				Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017.	
5	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai nhiệm vụ Cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017	Các báo cáo
6	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai nhiệm vụ Ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017	Các báo cáo
7	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai nhiệm vụ Áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017	Các báo cáo
8	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai đầu tư xây dựng trụ sở làm việc các cơ quan hành chính đảm bảo yêu cầu CCHC;	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9	Các báo cáo

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	thực hiện các biện pháp đẩy mạnh Chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh				tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017	
9	Báo cáo kết quả thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách xã hội hóa trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; kết quả công tác tuyên truyền CCHC thông qua các hình thức: biểu diễn nghệ thuật, văn nghệ, cổ động trực quan, tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan nghệ thuật quần chúng chủ đề CCHC	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017	Các báo cáo
10	Báo cáo kết quả thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công; kết quả triển khai kế hoạch "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh trên địa bàn tỉnh"	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017	Các báo cáo
11	Báo cáo kết quả thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày	Các báo cáo

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
					30/11/2017	
12	Báo cáo CCHC định kỳ	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố		- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 01/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 01/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 01/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 30/11/2017	Các báo cáo
13	Báo cáo CCHC định kỳ của tỉnh	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ngành, đơn vị liên quan	- Báo cáo đúng hướng dẫn. - Báo cáo đầy đủ số lượng	- Báo cáo quý I gửi trước ngày 15/3/2017; Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 15/6/2017; Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 15/9/2017; Báo cáo năm gửi trước ngày 10/12/2017	Các báo cáo
14	Kiểm tra cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện về CCHC.	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Kiểm tra từ 30% cơ quan, đơn vị trở lên	Quý IV/2017	- Kế hoạch kiểm tra CCHC - Quyết định thành lập đoàn kiểm tra CCHC. - Báo cáo kết quả kiểm tra CCHC - Thông báo kết luận kiểm tra
15	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ngành, đơn vị có liên	100% vấn đề phát hiện được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Quý IV/2017	- Các Thông báo kết luận kiểm tra - Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
			quan			thẩm quyền giải quyết
16	Mức độ hoàn thành kế hoạch tuyên truyền CCHC 2017	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hoàn thành 100% kế hoạch	Trước ngày 31/12/2017	- Báo cáo kết quả tuyên truyền CCHC
17	Mức độ đa dạng trong tuyên truyền CCHC.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Đa dạng trong tuyên truyền CCHC (tin, bài, cuộc thi tìm hiểu…)	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản triển khai tuyên truyền CCHC - Đường link tới các tin, bài, hình ảnh tuyên truyền CCHC
18	Có sáng kiến mới trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh trong năm.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Sáng kiến mang lại lợi ích thiết thực, nâng cao hiệu quả triển khai CCHC của tỉnh	Trước ngày 31/12/2017	Các văn bản triển khai
II	**Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL tại tỉnh**					
1	Xây dựng văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh theo đề nghị đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.	Các Sở, ngành, đơn vị.	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan	100% văn bản QPPL được trình ban hành so với tổng số văn bản QPPL dự kiến ban hành trong năm 2017.	Trước ngày 31/12/2017	- Danh mục văn bản QPPL đã ban hành trong năm 2017 - Báo cáo công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL năm 2017 và các văn bản liên quan - Văn bản đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng văn bản QPPL theo tiến độ
2	Thực hiện quy trình xây dựng văn bản QPPL.	Các Sở, ngành, đơn vị.	Sở Tư pháp	100% VBQPPL ban hành trong năm được xây dựng đúng quy	Trước ngày 31/12/2017	- Văn bản triển khai tập huấn bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về xây dựng VBQPPL

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
				trình		- Báo cáo của tỉnh về kết quả thực hiện công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL
3	Mức độ hoàn thành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của tỉnh	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hoàn thành 100% kế hoạch	Trước ngày 31/12/2017	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của tỉnh - Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật của tỉnh
4	Thực hiện công tác báo cáo theo dõi thi hành pháp luật	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Nội dung báo cáo theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ	Trước ngày 15/10/2017	Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật
5	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	100% vấn đề phát hiện được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Trước ngày 31/12/2017	Các văn bản xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với từng vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật
6	Thực hiện công tác báo cáo hàng năm về kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Nội dung báo cáo theo Khoản 3, Điều 170, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ	Trước ngày 15/01/2018	Báo cáo về kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL
7	Xử lý sau rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Các Sở, ngành, đơn vị đã rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Sở Tư pháp tổng hợp.	100% văn bản không còn phù hợp phát hiện qua rà soát được kiến nghị xử lý theo thẩm quyền	Trước ngày 31/12/2017	-Văn bản đề nghị công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực của năm; - Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới (nếu có)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
8	Thực hiện công tác báo cáo hàng năm về kiểm tra, xử lý VBQPPL	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Nội dung báo cáo theo Khoản 3, Điều 135, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ	Trước ngày 15/01/2018	Báo cáo về kiểm tra, xử lý VBQPPL
9	Xử lý vấn đề phát hiện qua kiểm tra, xử lý VBQPPL.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	100% văn bản trái pháp luật được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý	Trước ngày 31/12/2017	Các văn bản xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý
III	**Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**					
1	Mức độ thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hoàn thành 100% kế hoạch	Trước ngày 31/12/2017	- Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC
2	Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát, đánh giá TTHC.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	100% TTHC có nội dung không phù hợp được phát hiện sau rà soát được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý
3	Công bố TTHC theo quy định của Chính phủ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	Sở Tư pháp	- 100% TTHC được công bố kịp thời - Các Quyết định TTHC thuộc thẩm quyền giải	Thường xuyên	- Các Quyết định công bố TTHC. - Văn bản đôn đốc các Sở, ngành kịp thời tham mưu công bố TTHC theo thẩm quyền

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
				quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh phải được ban hành chậm nhất trước 5 ngày làm việc tính đến ngày văn bản QPPL có quy định về TTHC có hiệu lực thi hành.		
4	TTHC do UBND tỉnh công bố được đăng nhập theo quy định.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Thực hiện theo Thông tư số 19/2014/TT-BTP ngày 15/9/2014 của Bộ Tư pháp, quy định về nhập, đăng tải, khai thác dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	Thường xuyên	Văn bản đề nghị Cục Kiểm soát TTHC đăng tải dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia
5	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai
6	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
7	TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh	Cổng thông tin điện tử của tỉnh	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	100% TTHC được công khai, đúng quy định.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai
8	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh	Sở Tư pháp.	- Các Sở, ban, ngành. UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đúng quy định	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai
9	Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Sở Tư pháp	100% số PAKN được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai trong năm
IV	**Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước**					
1	Tuân thủ các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành về tổ chức bộ máy	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện tuân thủ đúng quy định	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai trong năm
2	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện được kiểm tra.	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Từ 30% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện được kiểm tra về tổ chức bộ máy	Trước ngày 31/12/2017	- K/H kiểm tra - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra - Kết luận kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra
3	Xử lý vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	100% vấn đề phát hiện được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Trước ngày 31/12/2017	- Các Thông báo kết luận kiểm tra. - Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
4	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý đầu tư xây dựng	Sở Xây dựng	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đúng quy định về phân cấp quản lý đầu tư xây dựng	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản triển khai quy định về phân cấp quản lý đầu tư xây dựng. - Báo cáo tình hình phân cấp quản lý đầu tư xây dựng - Kế hoạch kiểm tra việc phân cấp quản lý đầu tư xây dựng - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra việc phân cấp quản lý đầu tư xây dựng - Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết
5	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý ngân sách	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đúng quy định về phân cấp quản lý ngân sách	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản triển khai quy định về phân cấp quản lý ngân sách - Báo cáo tình hình phân cấp quản lý ngân sách - Kế hoạch kiểm tra việc phân cấp quản lý ngân sách - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra việc phân cấp quản lý ngân sách - Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
						quyền giải quyết
6	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đúng quy định về phân cấp quản lý đầu tư.	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản triển khai quy định về phân cấp quản lý đầu tư - Báo cáo tình hình phân cấp quản lý đầu tư
6.1	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra việc đầu tư vốn ngân sách nhà nước theo Kế hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Kế hoạch kiểm tra đạt yêu cầu và tổ chức thực hiện kế hoạch đã đề ra.	Trước ngày 31/12/2017	Kế hoạch kiểm tra, quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra việc phân cấp quản lý đầu tư vốn ngân sách nhà nước. Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết
6.2	Thực hiện đúng các quy định, sử dụng đúng mục đích các nguồn vốn được phân cấp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Theo dõi, đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố	Trước ngày 31/12/2017	Tham mưu UBND tỉnh thống nhất danh mục các dự án sử dụng nguồn vốn được phân cấp hoặc báo cáo lồng ghép từng nhiệm vụ
6.3	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra việc đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Kế hoạch kiểm tra đạt yêu cầu và tổ chức thực hiện kế hoạch đã đề ra	Trước ngày 31/12/2017	Kế hoạch kiểm tra, quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra việc phân cấp quản lý đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ. Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết
6.4	Xây dựng Kế hoạch kiểm	Sở Kế hoạch và	- Các Sở, ban,	Kế hoạch kiểm	Trước ngày 31/12/2017	Kế hoạch kiểm tra, quyết

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	tra và tổ chức kiểm tra việc đầu tư vốn tín dụng ưu đãi	Đầu tư	ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	tra đạt yêu cầu và tổ chức thực hiện kế hoạch đã đề ra		định thành lập Đoàn kiểm tra; biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra việc phân cấp quản lý đầu tư vốn vốn tín dụng ưu đãi. Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết
7	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đúng quy định về phân cấp quản lý đất đai	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản triển khai quy định về phân cấp quản lý đất đai - Báo cáo tình hình phân cấp quản lý đất đai. - Kế hoạch kiểm tra việc phân cấp quản lý đất đai - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra việc phân cấp quản lý đất đai - Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết
V.	**Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**					
1	Cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đúng quy định: - Hoàn thiện việc xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản quy định bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm theo danh mục đã được phê duyệt. - Báo cáo việc bố trí công chức theo vị trí việc

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
				làm theo danh mục phê duyệt. - Bố trí công chức đúng theo vị trí việc làm		làm
2	Đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh thực hiện đúng cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đúng quy định: - Phê duyệt theo thẩm quyền hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt danh mục vị trí việc làm - Hoàn thiện xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí. - Bố trí viên chức đúng theo vị trí việc làm	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản phê duyệt danh mục vị trí việc làm tại các đơn vị sự nghiệp công lập - Các văn bản quy định bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm - Báo cáo việc bố trí viên chức theo vị trí việc làm
3	Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức tại cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện tuyển dụng đúng quy định	Trước ngày 31/12/2017	-Các thông báo tuyển dụng, người đủ điều kiện dự tuyển - Các văn bản liên quan đến tổ chức kỳ tuyển dụng
4	Thực hiện quy định về tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện tuyển dụng viên chức đúng quy định	Trước ngày 31/12/2017	-Các thông báo tuyển dụng, người đủ điều kiện dự tuyển - Các văn bản liên quan đến tổ chức kỳ tuyển dụng
5	Thực hiện quy định về thi	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban,	Thực hiện thi	Trước ngày 31/12/2017	-Các thông báo thi nâng

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	nâng ngạch công chức		ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	nâng ngạch công chức tuân thủ đúng trình tực,thủ tục và thời gian quy định		ngạch, người đủ điều kiện dự thi - Các văn bản liên quan đến tổ chức kỳ thi
6	Thực hiện quy định về thi, xét thăng hạng viên chức	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thi/xét thăng hạng viên chức tuân thủ đúng trình tực,thủ tục và thời gian quy định	Trước ngày 31/12/2017	- Các thông báo thi/xét nâng ngạch, người đủ điều kiện dự thi - Các văn bản liên quan đến tổ chức kỳ thi/xét thăng hạng
7	Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp sở và tương đương	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	100% số lãnh đạo cấp sở và tương đương được bổ nhiệm đúng quy định	Thường xuyên	Các quyết định bổ nhiệm
8	Thực hiện quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đánh giá, phân loại công chức, viên chức đúng quy định	Trước ngày 01/3/2018	Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức của tỉnh
9	Mức độ hoàn thành kế hoạch tinh giản biên chế trong năm	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành 100% kế hoạch	Trước ngày 31/12/2017	- Kế hoạch năm về tinh giản biên chế. - Báo cáo năm về kết quả tinh giản biên chế
10	Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo đầy đủ nội dung theo quy định	Trước ngày 31/01/2018	Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
11	Mức độ hoàn thành kế	Sở Nội vụ	- Các Sở, ban,	Hoàn thành 100%	Trước ngày 31/12/2017	- Kế hoạch đào tạo, bồi

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức		ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	kế hoạch		dưỡng cán bộ, công chức, viên chức - Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
12	Tỷ lệ đạt chuẩn của công chức cấp xã	UBND các huyện, thị xã, thành phố		100% công chức cấp xã đạt chuẩn	Trước ngày 31/12/2017	Báo cáo
13	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã	UBND các huyện, thị xã, thành phố		100% cán bộ cấp xã đạt chuẩn	Trước ngày 31/12/2017	Báo cáo
14	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong năm	UBND các huyện, thị xã, thành phố		70% số cán bộ, công chức trở lên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Trước ngày 31/12/2017	Báo cáo
VI	**Cải cách tài chính công**					
1	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đúng quy định	Thường xuyên	Báo cáo
2	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	100% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Thường xuyên	
3	Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các	Tăng đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi	Thường xuyên	Báo cáo

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
			huyện, thị xã, thành phố	thường xuyên		
4	Đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện đã được phê duyệt Đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	100% số đơn vị đủ điều kiện đã được phê duyệt Đề án	Thường xuyên	- Báo cáo. - Quyết định phê duyệt Đề án
5	Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	100% số đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm	Thường xuyên	Báo cáo
VII	**Hiện đại hoá hành chính**					
1	Mức độ hoàn thành kế hoạch ứng dụng CNTT	Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành 100% kế hoạch	Trước ngày 31/12/2017	Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT
2.	Xây dựng và triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Ban hành và duy trì, cập nhật theo quy định	Trước ngày 31/12/2017	Các văn bản triển khai
3	Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố.		Từ 80% số văn bản trở lên	Thường xuyên	Báo cáo

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
4	Thực hiện kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản (từ cấp tỉnh đến cấp xã)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Kết nối liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã	Trước ngày 31/12/2017	Các văn bản triển khai
5	Hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan	Từ 40% số hồ sơ TTHC trở lên	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản triển khai. - Báo cáo kết quả thực hiện
6	Hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan	Từ 10% số hồ sơ TTHC trở lên	Trước ngày 31/12/2017	- Các văn bản triển khai - Báo cáo kết quả thực hiện
7	Thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố		Thực hiện đúng quy định	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai
8	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	100% số cơ quan, đơn vị công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008	Thường xuyên	Các quyết định công bố Hệ thống quản lý chất lượng
9	Đơn vị hành chính cấp xã công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Từ 70% số đơn vị hành chính cấp xã công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO	Thường xuyên	Các QĐ công bố Hệ thống quản lý chất lượng

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
				9001:2008.		
10	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	100% số cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Báo cáo
VIII	**Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông**					
1	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh (sở, ban, ngành) được thực hiện theo cơ chế một cửa	Các Sở, ban, ngành		100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh (sở, ban, ngành) được thực hiện theo cơ chế một cửa	Trước ngày 31/12/2017	Quy định TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa
2	Đơn vị hành chính cấp huyện có 100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện theo cơ chế một cửa	UBND các huyện, thị xã, thành phố		100% đơn vị hành chính cấp huyện có 100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện theo cơ chế một cửa	Trước ngày 31/12/2017	Quy định TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa
3	Đơn vị hành chính cấp xã có 100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện theo cơ chế một cửa	UBND các huyện, thị xã, thành phố		100% đơn vị hành chính cấp xã có 100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện theo cơ chế một cửa	Trước ngày 31/12/2017	Quy định TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa
4	Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông	Sở Nội vụ	- Văn phòng UBND tỉnh - Các Sở, ban,	Từ 50 TTHC trở lên	Trước ngày 31/12/2017	Quy định TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
			ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố			
5	Đơn vị hành chính cấp huyện có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	UBND các huyện, thị xã, thành phố		100% số đơn vị	Trước ngày 31/12/2017	Báo cáo
6	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có 100% số hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Các Sở, ban, ngành		100% số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có 100% số hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Thường xuyên	Báo cáo
7	Đơn vị hành chính cấp huyện có 100% số hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	UBND các huyện, thị xã, thành phố		100% đơn vị hành chính cấp huyện có 100% số hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Thường xuyên	Báo cáo
8	Đơn vị hành chính cấp xã có 100% số hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	UBND các huyện, thị xã, thành phố		100% số đơn vị hành chính cấp xã có 100% số hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Thường xuyên	Báo cáo
IX	**Tác động đến sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh**					
1	Mức độ thu hút đầu tư của tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các Sở, ban, ngành. - UBND các huyện, thị xã,	Cao hơn so với năm 2016	Trước ngày 31/12/2017	- Kế hoạch thu hút đầu tư - Báo cáo thực hiện việc thu hút đầu tư

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
			thành phố.			
2	Doanh nghiệp thành lập mới trong năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các Sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tăng từ 30% trở lên so với năm 2016	Trước ngày 31/12/2017	Báo cáo thống kê doanh nghiệp thành lập mới trong năm